

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN PHONG  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2019/HSST  
Ngày 15 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Minh Nam.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trương Văn Tiến.

2. Ông Nguyễn Thế Long.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trí Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2019. Tại hội trường UBND thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2019/HSST, ngày 24 tháng 7 năm 2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo.

1. Nguyễn Quang Kh, sinh năm 1998; HKTT: Thôn X, xã K, huyện S, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1968; Và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1970; Gia đình có 03 anh chị em, bản thân là thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2019 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Tiên T, sinh năm 1993; HKTT: Thôn X, xã K, huyện S, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1964 (đã chết); Và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1968; Gia đình có 03 anh chị em, bản thân là thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số: 64/2013/HSST, ngày 22/7/2013 bị TAND thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 12/10/2013 chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số: 156/2014/HSST, ngày 24/11/2014 bị TAND thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 12/9/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2019 đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. Trịnh Bá N, sinh năm 1998; HKTT: Thôn X, xã K, huyện S, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Trịnh Bá T, sinh năm 1972; Và bà

Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; Gia đình có 03 anh chị em, bản thân là thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2019 đến nay có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:*

Chị Nghiêm Thị Ng, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Q, xã V, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958 (có mặt).

Trú tại: Khu Đ, thị trấn Ch, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.

Anh Vũ Đức Q, sinh năm 1989 (có mặt).

HKTT: Thôn M, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Thôn Ng, xã T, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

Anh Đinh Văn Th, sinh 1994 (vắng mặt).

Trú tại: Khu A, huyện Ph, tỉnh Phú Thọ.

Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện S, thành phố Hà Nội.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 16 giờ 00 ngày 02/4/2019, Trịnh Bá N, sinh năm: 1998 và Nguyễn Quang Kh, sinh năm: 1998 đều trú tại thôn X, xã K, huyện S, thành phố Hà Nội rủ nhau đi trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi đi Kh mang theo 01 bộ vạm phá khóa xe máy gồm 01 tay công bằng kim loại màu trắng hình chữ L có tay cầm dài 14,5 cm, phần đầu nối với mũi vạm dài 4cm, 02 mũi vạm bằng kim loại có một đầu vát nhọn, một đầu hình lục năng, một mũi dài 07cm, một mũi dài 6,5 cm. Sau đó, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead đeo biển kiểm soát 36F1 - 291.90 chở Kh ngồi sau đến địa bàn huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi N và Kh đi qua quán cắt tóc của anh Nghiêm Chí Nh, sinh năm: 1997 ở thôn Quan Độ, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream không đeo biển kiểm soát (số máy: C100ME - 0121175, không rõ số khung) của chị Nghiêm Thị Ng, sinh năm 1993 ở thôn Quan Độ, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, đang dựng bằng chân chống phụ ở trước cửa quán, chìa khóa của xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. Thấy vậy, N, Kh bảo nhau trộm cắp chiếc xe mô tô của chị Ng. N điều khiển xe quay lại và dừng xe ở bên đường đối diện với quán cắt tóc của anh Nh, cách xe mô tô của chị Ng khoảng 03 - 04m để cảnh giới cho Kh đi vào trộm cắp xe mô tô của chị Ng. Kh xuống xe đi đến vị trí để xe mô tô của chị Ng. Kh đi đến bên cạnh chiếc xe dùng tay phải cầm vào chìa khóa xe, vặn mở được khóa điện của xe rồi ngồi lên xe mô tô, lắc đầu xe và đề nổ máy xe để phóng xe đi nhưng xe không nổ máy. Đúng lúc này anh Nh phát hiện Kh đang trộm cắp xe mô tô nên hô “Trộm, trộm” và chạy ra để bắt giữ Kh. Thấy bị phát hiện, Kh bỏ xe mô tô của chị Ng lại và chạy bộ về hướng đường tỉnh lộ 277. Anh Nh tiếp tục đuổi theo và hô “Trộm, trộm”. Thấy Kh bị người dân phát hiện truy đuổi, N liền đi xe mô tô lên đón Kh để bỏ chạy. Khi N đi đến gần thì Kh nhảy lên ngồi sau xe mô tô của N. N tiếp tục

phóng xe mô tô chở Kh đi đến khu vực ngã ba giáp đường tỉnh lộ 277 thì anh Nh đuổi kịp đập trúng xe mô tô của N làm chiếc xe mô tô cùng Kh và N cũng bị đổ ngã ra đường. Kh và N vùng dậy bỏ chạy bộ về phía Nghĩa trang liệt sỹ xã Văn Môn thì anh Nh cùng một số người dân đuổi theo bắt được Kh, N đưa về trụ sở Công an xã Văn Môn làm việc và báo Công an huyện Yên Phong đến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N, Kh về hành vi trộm cắp tài sản, thu giữ giữ đồ vật liên quan đến vụ trộm cắp.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang:

- 01 tay công bằng kim loại màu trắng dạng hình chữ L. Phần tay cầm có chiều dài 14,5cm, chuôi tay cầm này được bọc nhựa và cao su. Phần nối với mũi vam dài 4cm, đầu nối có dạng hình lục năng;

- 01 mũi vam bằng kim loại màu trắng, một đầu hình lục năng, một đầu vát nhọn, mũi vam dài 7cm;

- 01 mũi vam bằng kim loại màu trắng dài 6,5cm, một đầu vát nhọn, một đầu hình lục năng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ đen, đeo biển kiểm soát 36F1 - 291.90;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream không đeo biển kiểm soát;

- 01 điện thoại Nokia 310 màu đen trắng của Nguyễn Quang Kh;

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng vàng của Trịnh Bá N.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-ĐG ngày 06/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: *01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Dream không đeo biển kiểm soát, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 8.000.000 đồng.*

Ngày 11/4/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định xác định số máy, số khung nguyên thủy của xe mô tô không đeo biển kiểm soát, có số máy: C100ME - 0121175, không rõ số khung. Tại bản kết luận giám định số 43/KLGD-PC09 ngày 16/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Số máy của chiếc xe mô tô nêu trên không bị tẩy xóa, đóng đục lại; Hàng chữ số đóng trên thân máy: C100ME - 0121175 là nguyên thủy. Số khung của chiếc xe mô tô nêu trên bị tẩy xóa, mài mòn, không khôi phục được chữ số nguyên thủy.

Quá trình điều tra xác minh xác định chiếc xe mô tô đặc điểm nêu trên có biển kiểm soát 20F2 - 1912, đăng ký xe mang tên Mai Phúc T, sinh năm: 1952 ở Số 3, Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Khi chị Nghiêm Thị Ng mua chiếc xe mô tô thì chiếc xe vẫn còn đầy đủ biển kiểm soát. Tuy nhiên, trong thời gian sử dụng chiếc xe chị Nga bị rơi mất biển kiểm soát 20F2 - 1912. Tiến hành tra cứu xe mô tô tang vật thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 20F2 - 1912, có số máy: C100ME - 0121175 không có trong dữ liệu xe máy tang vật do Bộ Công an quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 24/6/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại chị Nghiêm Thị Ng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream bị trộm cắp. Chị Ng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Nguyễn Quang Kh còn khai nhận thực hiện một số hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Cụ thể như sau:

*Vụ thứ nhất:* Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/3/2019, Nguyễn Quang Kh cùng đối tượng theo Kh khai là Nguyễn Văn H, sinh năm 1991 ở cùng thôn rú nhau đi trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Kh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu xanh, biển kiểm soát bao nhiêu Kh không biết (xe mô tô của H) chở H ngồi sau sang huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đi đến đường tỉnh lộ 286 thuộc địa phận thôn Ngô Nội, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Kh và H phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 29Y3 - 265.69 của anh Vũ Đức Q dựng bằng chân chống phụ để trên vỉa hè trước cửa hàng mua bán gỗ của anh Q (phía bên trái đường theo hướng đi của Kh và H), đầu xe hướng cửa quán, đuôi xe hướng đường tỉnh lộ 286, xe không có ai trông coi. Kh và H bàn nhau trộm cắp chiếc xe trên. Kh điều khiển xe quay lại và đỗ cách vị trí chiếc xe trên khoảng 05m để H đi bộ vào trộm cắp. H đi đến bên chiếc xe và dùng vạm phá khóa mở được khóa điện của chiếc xe. H nổ máy xe phóng đi. Thấy vậy, Kh cũng điều khiển xe đi theo. Sau đó, H mang bán xe mô tô Honda Wave trộm cắp của anh Q được 3.000.000 đồng (bán cho ai Kh không biết) và chia cho Kh 1.500.000 đồng. Số tiền này Kh đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-ĐG ngày 01/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: *01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 29Y3 - 265.69, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 9.000.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: anh Vũ Đức Q yêu cầu bị can phải bồi thường cho anh giá trị chiếc xe theo kết luận định giá tài sản. Đến nay bị can chưa bồi thường cho anh Q số tiền trên.

*Vụ thứ hai:* khoảng 13 giờ 00 ngày 19/3/2019, Nguyễn Quang Kh và Nguyễn Tiến T, sinh năm 1993 ở cùng thôn rú nhau đi trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi đi, T mang theo 01 bộ vạm phá khóa xe máy gồm 01 tay công bằng kim loại màu trắng hình chữ L có tay cầm dài 14,5 cm, phần đầu nối với mũi vạm dài 4cm, 01 mũi vạm bằng kim loại có một đầu vát nhọn, một đầu hình lục lăng, dài 07cm. Sau đó, Kh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu trắng, không đeo biển kiểm soát của T chở T ngồi sau đi trộm cắp xe máy. T và Kh đi đến địa bàn huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi đi đến thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, thì Kh và T phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, biển kiểm soát 99D1-168.15 của bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1958 ở Khu đô thị mới thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đang dựng dưới lòng đường trước cửa nhà ông Nguyễn Văn V ở Khu đô thị mới thị trấn Chờ, đầu xe hướng vào trong nhà đuôi xe hướng ra lòng đường. Quan sát thấy xe mô tô không ai trông giữ nên Kh và T rủ nhau trộm cắp chiếc xe mô tô trên. Kh đỗ xe cách vị trí chiếc xe Honda Lead biển kiểm soát 99D1-168.15 khoảng 13 mét để cảnh giới cho T đi đến trộm cắp chiếc xe của bà T. T xuống xe đi đến vị trí chiếc xe mô tô của bà T, đứng bên phải xe dùng vạm phá khóa lắp phần đầu lục lăng vào tay công hình chữ L, rồi cầm đầu

đet của vạm vào ổ khóa điện, vặn mạnh theo chiều kim đồng hồ một lần thì mở được khóa điện của xe. T nổ máy đi chiếc xe mô tô của bà T và cùng Kh điều khiển xe mô tô của T ra tỉnh lộ 286 về thôn Xuân Dương. Khi đi đến cánh đồng thôn Xuân Dương, T và Kh cùng nhau cạy cốp chiếc xe vừa trộm cắp được ra thấy bên trong có 01 sợi dây chuyền bằng vàng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 màu xanh, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 99D1-168.15 cùng một số giấy tờ khác. T đi chiếc xe vừa trộm cắp về, trên đường về T vớt toàn bộ giấy tờ có trong cốp xe (vớt ở đâu T không nhớ) chỉ giữ lại giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát: 99D1 – 168.15. Kh bán chiếc điện thoại Samsung Galaxy A7 cho anh Đinh Văn H, sinh năm 1985 ở cùng thôn với Kh được số tiền 3.000.000 đồng. Anh H bán chiếc điện thoại này cho một người lạ mặt với giá 3.500.000 đồng. Quá trình xác minh xác định người cuối cùng mua chiếc điện thoại Samsung Galaxy A7 này là anh Đinh Văn Th, sinh năm: 1994 nơi cư trú: Khu 9, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Đối với sợi dây chuyền vàng Kh khai bán tại cửa hàng vàng Nhật Minh do chị Hoàng Thị T – Sinh năm: 1979 ở thôn Xuân Lai, xã Xuân Thu, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội làm chủ được số tiền 13.000.000 đồng. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 99D1-168.15: T bán cho anh Nguyễn Hữu H - Sinh năm: 1993 ở thôn Đức Hậu, xã Đức Hòa, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội được số tiền 18.000.000 đồng.

- Ngày 26/4/2019, anh Đinh Văn Th giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7.

- Ngày 28/5/2019, anh Nguyễn Hữu H giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 99D1-168.15 cùng đăng ký của xe.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25 ngày 17/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận:

- 01 chiếc xe mô tô Honda Lead màu vàng, biển kiểm soát 99D1-168.15, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 18.000.000 đồng;

- 01 dây chuyền 5 chỉ, loại vàng 24K có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 18.250.000 đồng. Đơn giá: 3.650.000đ/chỉ.

- 01 điện thoại Samsung Galaxy A7, màu xanh, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 2.500.000 đồng.

Tổng trị giá số tài sản trên là 38.750.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại bà Nguyễn Thị T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 99D1-168.15 cùng đăng ký của xe. Bà T đã nhận lại tài sản và yêu cầu các bị can phải bồi thường giá trị sợi dây chuyền vàng theo kết luận định giá. Đối với số giấy tờ khác bà T không có yêu cầu gì. Anh Đinh Văn Th yêu cầu các bị can phải bồi thường cho anh số tiền 4.500.000 đồng đã bỏ ra để mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 102 ngày 24/7/2019 của VKSND huyện Yên Phong đã truy tố Nguyễn Quang Kh về tội " Trộm cắp tài sản " theo điểm c khoản 2 điều 173 BLHS; Truy tố Nguyễn Tiến T về tội " Trộm cắp tài sản " theo điểm g khoản 2 điều 173 BLHS; Truy tố Trịnh Bá N về tội " Trộm cắp tài sản " theo khoản 1 điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Quang Kh khai nhận cùng với Nguyễn Tiên T, Trịnh Bá N thực hiện 03 vụ trộm cắp xe máy trên địa bàn huyện Yên Phong bán lấy tiền ăn tiêu. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo, T, N sử dụng xe mô tô làm phương tiện, khi phát hiện thấy nhưng chiếc xe máy có giá trị và không có người trông giữ thì một người cảnh giới, còn một người sẽ sử dụng vạm phá khóa phá ổ khóa điện sau đó nổ máy điều khiển xe trộm cắp mang đi bán lấy tiền chia nhau. Để tránh bị phát hiện các bị cáo thường sử dụng biển số giả hoặc không đeo biển số. Bị cáo khai nhận trong khoảng thời gian từ ngày 04/3/2019 đến ngày 02/4/2019 đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Yên Phong. Cụ thể: Ngày 04/3/2019 bị cáo và một đối tượng tên H trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 29Y3 - 265.69 của anh Vũ Đức Q. Bị cáo là người điều khiển xe và cảnh giới, còn H dùng vạm phá khóa phá ổ khóa điện trộm cắp chiếc xe mô tô của anh Q đang dựng trên vỉa hè của hành kinh doanh gỗ ở thôn Ngô Nội, xã Trung Nghĩa. Sau khi trộm cắp được tài sản H mang bán chiếc xe trộm cắp của anh Q được 3.000.000 đồng, số tiền này bị cáo và H chia nhau và ăn tiêu hết. Cũng với thủ đoạn như vậy ngày 19/3/2019 bị cáo cùng với T trộm cắp ở khu đô thị mới thị trấn Chờ, huyện Yên Phong 01 chiếc xe Honda Lead biển kiểm soát 99D1-168.15 bên trong có giấy tờ, 01 điện di động Samsung Galaxy A7 và 01 sợi dây chuyền 05 chỉ của bà Nguyễn Thị T. Sau khi trộm cắp được tài sản bị cáo bán chiếc điện thoại được 3.000.000 đồng, bán sợi dây chuyền được 13.000.000 đồng, còn chiếc xe máy T bán cho anh Hà được 18.000.000 đồng. Số tiền này bị cáo và T chia nhau và ăn tiêu hết. Tiếp đó ngày 02/4/2019 bị cáo cùng với N trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream không đeo biển kiểm soát của Nghiêm Thị Ng ở thôn Quang Độ, xã Văn Môn, huyện Yên Phong thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang. Bị cáo thừa nhận Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” là đúng.

Bị cáo Nguyễn Tiên T công nhận lời khai của Kh và khai nhận ngày 19/3/2019 bị cáo cùng với Kh trộm cắp ở khu đô thị mới thị trấn Chờ, huyện Yên Phong 01 chiếc xe Honda Lead biển kiểm soát 99D1-168.15 bên trong có giấy tờ, 01 điện di động Samsung Galaxy A7 và 01 sợi dây chuyền 05 chỉ của bà Nguyễn Thị T. Bị cáo là người trực tiếp dùng vạm phá khóa phá ổ khóa điện để trộm cắp chiếc xe của bà T. Sau khi trộm cắp được tài sản bị cáo bán chiếc xe cho anh H được 18.000.000 đồng, Kh bán chiếc dây chuyền vàng được 13.000.000 đồng, bán chiếc điện thoại được 3.000.000 đồng, số tiền này bị cáo và Kh chia nhau và ăn tiêu hết. Bị cáo thừa nhận Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” là đúng.

Bị cáo Trịnh Bá N công nhận lời khai của Kh là đúng và khai nhận ngày 02/4/2019 cùng với Kh trộm cắp ở thôn Quan Độ, xã Văn Môn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream không đeo biển kiểm soát của chị Nghiêm Thị Ng thì bị quần chúng nhân dân bắt quả tang. Bị cáo thừa nhận Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” là đúng.

Người bị hại là anh Vũ Đức Q trình bày: Ngày 04/3/2019 gia đình anh bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 29Y3 - 265.69 dựng tại cửa hàng bán đồ gỗ ở thôn Ngô Nội, xã Trung Nghĩa. Hiện xe

chưa thu hồi được, nay anh không yêu các bị cáo phải bồi thường cho anh. Về trách nhiệm hình sự anh đề nghị xử nghiêm các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại là bà Nguyễn Thị T trình bày: Ngày 19/3/2019 bà bị ke gian trộm cắp chiếc xe Honda Lead biển kiểm soát 99D1-168.15 bên trong có giấy tờ, 01 điện di động Samsung Galaxy A7 và 01 sợi dây chuyền 05 chỉ. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho bà cắp chiếc xe Honda Lead biển kiểm soát 99D1-168.15 và đăng ký xe, 01 điện di động Samsung Galaxy A7. Nay bà chỉ yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho bà giá trị sợi dây chuyền vàng 5 chỉ theo kết luận định giá là 18.250.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự bà đề nghị xử nghiêm các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã kết luận về vụ án và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang Kh, Nguyễn Tiến T, Trịnh Bá N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS xử phạt.

Nguyễn Quang Kh từ 28 đến 30 tháng tù.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt.

Nguyễn Tiến T từ 27 đến 29 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt.

Trịnh Bá N từ 08 đến 10 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584, 587, 589 BLDS.

Buộc các bị cáo Kh, T phải liên đới bồi thường cho bà Nguyễn Thị T giá trị chiếc dây chuyền vàng là 18.250.000 đồng, mỗi bị cáo phải bồi thường cho bà T 9.125.000 đồng; Bồi thường cho anh Đinh Văn Th số tiền là 4.500.000 đồng, mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Th 2.250.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Trả lại cho bị cáo Kh 01 điện thoại Nokia 310 màu đen trắng; Trả lại cho bị cáo N 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng vàng.

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1202, màu xanh đen, bên trong lắp sim số: 0375240815; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1202, màu đen, bên trong lắp sim số: 0359073735; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5, màu trắng, bên trong lắp sim số: 0978119693; 01 Thẻ căn cước công dân số: 001093016902 mang tên: Nguyễn Tiến T.

Song cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 tay công bằng kim loại màu trắng dạng hình chữ L. Phần tay cầm có chiều dài 14,5cm, chuôi tay cầm này được bọc nhựa và cao su. Phần nối với mũi vạm dài 4cm, đầu nối có dạng hình lục năng;

- 01 mũi văm bằng kim loại màu trắng, một đầu hình lục năng, một đầu vát nhọn, mũi văm dài 7cm;
- 01 mũi văm bằng kim loại màu trắng dài 6,5cm, một đầu vát nhọn, một đầu hình lục năng;
- 01 túi xách màu đỏ, quai túi màu xám, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng.
- 04 mũi văm bằng kim loại đều có đặc điểm một đầu dẹt hai cạnh, một đầu hình lục giác giống nhau.
- 01 tay công hình chữ “L” bằng kim loại, phần thân tay nắm bọc nhựa màu đen, xanh.
- 01 tuốc nơ vít bằng kim loại dài 22,5 Cm, một đầu dẹt hai cạnh, phần tay nắm bằng nhựa màu đen.
- 01 đoạn kim loại hình trụ tròn dài 4,7cm, rỗng giữa hình lục giác.
- 02 khẩu trang bằng vải, một khẩu trang mặt trong và mặt ngoài có hình ngôi sao và hình mặt trăng, một khẩu trang mặt ngoài kẻ ô, mặt trong màu trắng.
- 01 áo chống nắng, loại áo bờ.

Các bị cáo, người bị hại không có ý kiến gì với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[ 1 ] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Quang Kh, Nguyễn Tiến T, Trịnh Bá N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng bọn, lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với không gian, thời gian, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp, đơn trình báo và lời trình bày của người bị hại, lời khai của người làm chứng, tang vật đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được công khai và tranh tụng tại phiên tòa thấy đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Quang Kh, Nguyễn Tiến T, Trịnh Bá N phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Tội phạm được quy định tại Điều 173 BLHS đúng như bản cáo trạng của VKS đã truy tố.

[ 2 ] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những gây thiệt hại về vật chất cho chị Nga, anh Q, bà T mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Xét thấy cần xử lý nghiêm các bị cáo bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[ 3 ] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó Kh là tên giữ vai trò chính, Kh cũng là đối tượng tham gia cả 03 lần trộm cắp tài sản. T, N là những đối tượng trực tiếp tham gia trộm cắp 01 lần cùng Kh.

[ 4 ] Xét nhân thân và thái độ của các bị cáo HĐXX nhận thấy. Các bị cáo đều xuất thân từ gia đình con em lao động, được gia đình nuôi cho ăn học song các bị cáo



không chịu tu dưỡng bản thân, không chịu tham gia lao động sản xuất để làm ra của cải vật chất nuôi sống bản thân và giúp đỡ gia đình. Với bản chất thích ăn chơi, lười lao động và để có tiền nhằm thỏa mãn cho những nhu cầu ích kỷ của bản thân các bị cáo đã bàn bạc với nhau chuẩn bị các bộ vạm phá khóa, sử dụng xe mô tô làm phương tiện, khi phát hiện thấy những chiếc xe mô tô đắt tiền, không có người trông giữ thì một tên đứng canh giới, còn một tên dùng vạm phá khóa mang theo phá ổ khóa điện để trộm cắp tài sản là xe mô tô bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Trong khoảng thời gian từ ngày 04/3/2019 đến ngày 02/4/2019 các bị cáo đã thực hiện 03 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn huyện Yên Phong, giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của chị Nga là 8.000.000 đồng, chiếm đoạt của anh Q là 9.000.000 đồng, chiếm đoạt của bà T là 38.750.000 đồng, tổng cộng là 55.750.000 đồng.

Trong vụ án này Kh là tên giữ vai trò chính, Kh cũng là tên tham gia cả 03 lần trộm cắp tài sản với giá trị tài sản chiếm đoạt là 55.750.000 đồng. Đây là các tình tiết định khung và tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS và điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS. Xét thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải.

Đối với T tham gia trộm cắp tài sản với Kh 01 lần vào ngày 19/3/2019, giá trị tài sản chiếm đoạt của người bị hại là 38.750.000.000 đồng. Về nhân thân bị cáo có 02 tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Lần phạm tội này đối với bị cáo là tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS. Xét thấy cũng cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải.

Đối với N tham gia trộm cắp tài sản với Kh 01 lần vào ngày 02/4/2019, giá trị tài sản chiếm đoạt của người bị hại là 8.000.000 đồng. Xét thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải.

[ 5 ] Đối với anh Nguyễn Hữu H, anh Đinh Văn H, anh Đinh Văn Th là những người đã mua chiếc xe mô tô Honda Lead biển kiểm soát 99D1-168.15 và chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A7 của bị cáo Kh và T. Song xét thấy khi mua các anh H, H, Th không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Ngay sau khi biết đây là tang vật của vụ án, anh Hà, anh Thế đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại. Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh H, anh H, anh Th là phù hợp.

Đối với số tiền 18.000.000 đồng anh H trả cho T để mua xe nay anh không yêu cầu T phải hoàn trả lại cho anh do vậy không đặt ra xem xét. Đối với số tiền 4.500.00

đồng anh Th bỏ ra để mua chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A7 nay anh yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho anh. Xét thấy yêu cầu này của anh Th là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận để buộc bị cáo Kh, T phải liên đới bồi thường cho anh Th số tiền là 4.500.000 đồng, mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Th 2.250.000 đồng.

[ 6 ] Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream không đeo biển kiểm soát các bị cáo Kh, N trộm cắp của chị Nghiêm Thị Ng đã được Cơ quan điều tra giữ và trả lại cho chị Nga. Chị Nga đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì do vậy không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 29Y3 - 265.69 bị cáo Kh và một đối tượng tên H trộm cắp của anh Vũ Đức Q, hiện xe chưa thu hồi được. Tại phiên tòa anh Q không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho anh giá trị chiếc xe theo định giá là 9.000.000 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của anh Q do vậy không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc xe Honda Lead biển kiểm soát 99D1-168.15 bên trong cốp xe có giấy tờ, 01 điện di động Samsung Galaxy A7 và 01 sợi dây chuyền 05 chỉ bị cáo Kh, T trộm cắp của bà Nguyễn Thị T. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho bà T chiếc xe Honda Lead biển kiểm soát 99D1-168.15 cùng đăng ký xe, 01 điện di động Samsung Galaxy A7. Bà T đã nhận lại tài sản và chỉ yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho bà trị giá sợi dây chuyền vàng 5 chỉ theo định giá là 18.250.000 đồng, còn các giấy tờ khác bà không yêu cầu. Xét thấy yêu cầu này của bà T là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận để buộc bị cáo Kh, T phải liên đới bồi thường cho bà T số tiền là 18.250.000 đồng, mỗi bị cáo phải bồi thường 9.125.000 đồng.

[ 7 ] Về vật chứng:

Đối với chiếc xe nhãn hiệu Honda Lead đeo biển kiểm soát 36F1 - 291.90 các bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản quá trình điều tra đã làm rõ đây là tang vật trong vụ án xảy ra tại thành phố Bắc Ninh. Cơ quan điều tra đã bàn giao tang vật là chiếc xe cho Công an thành phố Bắc Ninh là phù hợp.

Đối với 05 chiếc điện thoại di động, 01 thẻ căn cước thu giữ của Kh, N, T quá trình điều tra đã làm rõ đây là tài sản của các bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo song cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với dụng cụ các bị cáo sử dụng để trộm cắp tài sản như tay công, mũi văm, tô vít cần tịch thu sung tiêu hủy.

Đối với 01 túi sách màu đỏ; 02 khẩu trang bằng vải, một khẩu trang mặt trong và mặt ngoài có hình ngôi sao và hình mặt trăng, một khẩu trang mặt ngoài kẻ ô, mặt trong màu trắng; 01 áo chống nắng, loại áo bò thu giữ của T giá trị sử dụng không đáng kể và bị cáo từ chối nhận lại các tài sản này do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang Kh, Nguyễn Tiến T, Trịnh Bá N phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS, Điều 329 BLTTHS xử phạt.

Nguyễn Quang Kh 28 (hai tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/4/2019.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/8/2019.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, Điều 329 BLTTHS xử phạt.

Nguyễn Tiến T 28 (hai tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 27/5/2019.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/8/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, Điều 329 BLTTHS xử phạt.

Trịnh Bá N 08 (tám ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/4/2019.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/8/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 357, 584, 587, 589 BLDS.

Buộc bị cáo Nguyễn Quang Kh, Nguyễn Tiến T phải liên đới bồi thường cho bà Nguyễn Thị T 18.250.000 đồng, mỗi bị cáo phải bồi thường 9.125.000 đồng (chín triệu, một trăm hai mươi năm nghìn đồng); Bồi thường cho anh Đinh Văn Th 4.500.000 đồng, mỗi bị cáo phải bồi thường 2.250.000 đồng (hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án nếu người phải thi hành án không tự giác thi hành thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Trả lại cho bị cáo Kh 01 điện thoại Nokia 310 màu đen trắng; Trả lại cho bị cáo N 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng vàng.

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1202, màu xanh đen, bên trong lắp sim số: 0375240815; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1202, màu đen, bên trong lắp sim số: 0359073735; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5, màu trắng, bên trong lắp sim số: 0978119693; 01 Thẻ căn cước công dân số: 001093016902 mang tên: Nguyễn Tiến T.

Song cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 tay công bằng kim loại màu trắng dạng hình chữ L. Phần tay cầm có chiều dài 14,5cm, chuôi tay cầm này được bọc nhựa và cao su. Phần nối với mũi vam dài 4cm, đầu nối có dạng hình lục năng;

- 01 mũi vam bằng kim loại màu trắng, một đầu hình lục năng, một đầu vát nhọn, mũi vam dài 7cm;

- 01 mũi vam bằng kim loại màu trắng dài 6,5cm, một đầu vát nhọn, một đầu hình lục năng;

- 01 túi xách màu đỏ, quai túi màu xám, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

- 04 mũi văm bằng kim loại đều có đặc điểm một đầu dẹt hai cạnh, một đầu hình lục giác giống nhau.

- 01 tay công hình chữ “L” bằng kim loại, phần thân tay nắm bọc nhựa màu đen, xanh.

- 01 tuốc nơ vít bằng kim loại dài 22,5 Cm, một đầu dẹt hai cạnh, phần tay nắm bằng nhựa màu đen.

- 01 đoạn kim loại hình trụ tròn dài 4,7cm, rỗng giữa hình lục giác.

- 02 khẩu trang bằng vải, một khẩu trang mặt trong và mặt ngoài có hình ngôi sao và hình mặt trăng, một khẩu trang mặt ngoài kẻ ô, mặt trong màu trắng.

- 01 áo chống nắng, loại áo bờ.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST; Bị cáo Kh, T mỗi bị cáo phải chịu 568.750 đồng (năm trăm sáu mươi tám nghìn, bảy trăm năm mươi đồng) án phí DSST.

Các bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc ngày niêm yết kết quả bản án.

Trường hợp phân trách nhiệm dân sự của bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

- Toà án tỉnh.
- VKS tỉnh.
- VKSND huyện Yên Phong.
- Các bị cáo.
- Người tham gia tố tụng khác.
- THA huyện Yên Phong.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Chu Minh Nam**



